

PHỤ LỤC SỐ 07

BẢNG GIÁ ĐẤT Ở GIAI ĐOẠN 2020-2024 HUYỆN ĐẠI TỪ
(Kèm theo Quyết định số: 46/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh
Thái Nguyên)

1. Giá đất ở tại đô thị, giá đất ở tại nông thôn bám các trục đường giao thông

Đơn vị tính: Nghìn đồng/m²

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
A	TRỤC QUỐC LỘ 37	
I	TRỤC CHÍNH TỪ GIÁP ĐẤT HUYỆN PHÚ LƯƠNG ĐẾN ĐÈO KHẾ GIÁP ĐẤT HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYẾN QUANG	
1	Từ giáp đất huyện Phú Lương đến đường tàu (giáp Cầu Tây) xã Cù Vân	2.000
2	Từ đường tàu (giáp Cầu Tây) ngã ba đường Cù Vân - An Khánh	2.500
3	Từ ngã ba đường Cù Vân - An Khánh đến Cầu Rùm xã Cù Vân	3.500
4	Từ Cầu Rùm xã Cù Vân đến giáp đất kiốt xăng dầu số 58 xã Hà Thượng	3.000
5	Từ giáp đất kiốt xăng dầu số 58 xã Hà Thượng đến đường tàu cắt ngang xóm 11, xã Hà Thượng	5.500
6	Từ đường tàu cắt ngang xóm 11, xã Hà Thượng đến kiốt xăng dầu Dốc Đình thị trấn Hùng Sơn (Quốc lộ 37 cải dịch mới)	3.500
7	Từ kiốt xăng dầu dốc Đình đến cầu Đàm Phủ	4.500
8	Từ cầu Đàm Phủ đến đường rẽ vào Hồ Núi Cốc	6.000
9	Từ đường rẽ vào Hồ Núi Cốc đến đầu cầu Huy Ngạc	7.000
10	Từ đầu cầu Huy Ngạc đến đường rẽ xóm Táo thị trấn Hùng Sơn	8.900
11	Từ đường rẽ xóm Táo thị trấn Hùng Sơn đến cống Cầu Bò	9.500
12	Từ cống Cầu Bò đến đường rẽ vào xóm Trung Hòa	11.800
13	Từ đường rẽ vào xóm Trung Hòa đến đường rẽ vào Khu di tích 27/7	10.600
14	Từ đường rẽ vào Khu di tích 27/7 đến kiốt xăng dầu số 19	10.100
15	Từ kiốt xăng dầu số 19 đến đường rẽ vào Chi cục Thuế	8.900
16	Từ đường rẽ vào Chi cục Thuế đến Cầu Đen	8.400
17	Từ Cầu Đen đến cầu Suối Long	5.600
18	Từ cầu Suối Long đến đường rẽ vào xã Hoàng Nông (dốc Đò)	5.000
19	Từ đường rẽ vào xã Hoàng Nông (dốc Đò) đến Cầu Điệp	4.500
20	Từ Cầu Điệp đến đến cống tiêu Ba Giăng	3.500
21	Từ cống tiêu Ba Giăng đến qua đường rẽ vào xã La Bằng 50m	3.000
22	Từ qua đường rẽ vào xã La Bằng 50m đến hết đất xã Bản Ngoại	2.500
23	Từ giáp đất xã Bản Ngoại đến cách ngã ba Khuôn Ngàn 150m (về phía xã Bản Ngoại)	2.000
24	Từ cách ngã ba Khuôn Ngàn 150m (về phía xã Bản Ngoại) đến qua đường tàu cắt ngang 100m	3.500
25	Từ qua đường tàu cắt ngang 100m đến đỉnh dốc Mon	2.000
26	Từ đỉnh dốc Mon (đường rẽ vào xã La Bằng) đến qua trụ sở UBND xã Phú Xuyên cũ 300m	3.500

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
27	Từ qua trụ sở UBND xã Phú Xuyên cũ 300m đến Cầu Trà (hết đất xã Phú Xuyên)	3.000
28	Từ Cầu Trà đến Cầu Tây xã Yên Lãng	2.500
29	Từ Cầu Tây xã Yên Lãng đến ngã ba đường rẽ vào xóm Tiền Đốc	3.000
30	Từ ngã ba đường rẽ vào xóm Tiền Đốc đến cổng Trường Tiểu học Yên Lãng 1	4.000
31	Từ cổng Trường Tiểu học Yên Lãng 1 đến qua kiốt xăng Yên Lãng 300m	2.500
32	Từ qua kiốt xăng Yên Lãng 300m đến hết đất xã Yên Lãng (giáp đất huyện Sơn Dương - Tuyên Quang)	1.000
II	TRỤC PHỤ QUỐC LỘ 37	
1	Từ Quốc lộ 37 đi vào xã An Khánh	
1.1	Từ Quốc lộ 37 đến cầu Suối Huyền (hết đất xã Cù Vân)	2.000
1.2	Từ cầu Suối Huyền (giáp đất xã Cù Vân) đến đường rẽ Trại giống lúa An Khánh	1.200
1.3	Từ đường rẽ Trại giống lúa An Khánh đến đường rẽ Trường Trung học cơ sở xã An Khánh	1.000
1.4	Từ ngã 3 làng Ngò xã An Khánh đến cầu Bà Yểng (hết đất xã An Khánh)	
1.4.1	Từ Trường Trung học cơ sở xã An Khánh đến cầu Xạc Bi	1.300
1.4.2	Từ cầu Xạc Bi đến ngã tư xóm Tân Tiến	1.500
1.4.3	Từ ngã tư xóm Tân Tiến đến cầu Bà Yểng (hết đất An Khánh)	1.500
1.5	Đường Cù Vân - An Khánh	
1.5.1	Từ ngã ba (Trung tâm giống thủy sản Thái Nguyên, đường rẽ vào đường Cù Vân - An Khánh, đoạn bổ sung) đến cầu xóm Đạt	500
1.5.2	Từ cầu xóm Đạt đến cầu Đồng Khuôn	600
1.5.3	Từ cầu Đồng Khuôn đến ngã ba xóm Đầm (tiếp giáp đường Cù Vân - An Khánh giai đoạn 1)	700
1.5.4	Từ ngã ba trạm bơm xóm Đồng Sầm đến ngã ba đường rẽ vào Trường Tiểu học xã An Khánh	500
2	Từ Quốc 37 vào Kho K9 xã Cù Vân	
2.1	Từ Quốc lộ 37 vào 100m	1.200
2.2	Qua 100m đến 300m	1.000
2.3	Qua 300m đến cổng Kho K9	600
2.4	Từ cổng Kho K9 đến ngã ba bảng tin xóm 12 + 13 xã Cù Vân	400
3	Từ Quốc lộ 37 đi xóm 4, 5, 6	
3.1	Từ Quốc lộ 37 (cổng trào xóm 2) đến đường tàu	500
3.2	Từ đường tàu xóm 2 đến cầu Đát Ma hết đất xóm 5 xã Cù Vân (giáp xã Phục Linh)	320
4	Từ Quốc lộ 37 đi vào Mỏ than Phấn Mễ	
4.1	Từ Quốc lộ 37 đến nhà cân Mỏ than Phấn Mễ	2.000
4.2	Từ nhà cân Mỏ than Phấn Mễ đến hết đất xã Hà Thượng	1.000

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
4.3	Từ giáp đất xã Hà Thượng đến giáp đất vành đai M3 - BLC	600
4.4	Từ giáp đất vành đai M3 - BLC đến cầu Đát Ma (giáp đất huyện Phú Lương)	500
5	Từ Quốc lộ 37 vào đến Nhà Văn hóa xóm 13, và lô 2, lô 3 khu quy hoạch Văn phòng mỏ than Làng Cẩm	2.000
6	Từ Quốc lộ 37 vào hết đường bê tông xóm 5 xã Hà Thượng	1.700
7	Đường từ Quốc lộ 37 rẽ vào khu tái định cư Đồng Bông	
7.1	Từ Quốc lộ 37 + 200m (hết đất khu tái định cư Đồng Bông)	2.000
7.2	Nhánh rẽ từ Quốc lộ 37 + 200m vào khu tái định cư Đồng Bông 100m	1.700
7.3	Các tuyến còn lại của khu tái định cư Đồng Bông	1.400
8	Từ Quốc lộ 37 vào đến Cầu Cau, xóm 9 xã Hà Thượng	1.000
9	Từ Quốc lộ 37 vào Trường Tiểu học xã Hà Thượng	1.000
10	Từ Quốc lộ 37 vào kho Muối xã Hà Thượng (xóm 6 + 7)	
10.1	Từ Quốc lộ 37 vào tới đường tàu cắt ngang (bao gồm khu quy hoạch dân cư xóm 6 + 7)	1.000
10.2	Từ đường tàu cắt ngang đến cổng kho Muối	500
11	Từ Quốc lộ 37 (đường Mỏ Thiếc) đi qua UBND xã Phục Linh sang xã Tân Linh	
11.1	Từ Quốc lộ 37 vào đến hết đất xã Hà Thượng	700
11.2	Từ giáp đất xã Hà Thượng đến qua cổng UBND xã Phục Linh 200m (đường đi Tân Linh)	1000
11.3	Từ qua cổng UBND xã Phục Linh 200m đến ngã ba đường rẽ đi xã Tân Linh	600
11.4	Từ ngã ba đường rẽ đi xã Tân Linh đến giáp đất xã Tân Linh (hết đất xã Phục Linh)	700
11.5	Từ ngã ba xóm Soi đến Cầu Sung	600
11.6	Từ ngã ba xóm Khuôn 3 đến Trạm điện số 35	500
11.7	Từ ngã ba xóm Mạn (đi qua cổng Kho KV3) đến hết đất xã Phục Linh giáp đất xã Hà Thượng	700
11.8	Đường từ nhà ông Vũ Văn Phong, xóm Cẩm 1 (giáp bờ moong Mỏ than Phấn Mễ) đến nhà ông La Quang Đại, xóm Ngọc Tiến hết đất xã Phục Linh (giáp đất xã Phấn Mễ)	320
11.9	Từ nhà ông Trần Văn Thắm, xóm Khuôn 2 đến Gốc Sung, xóm Khưu 2	320
12	Từ Quốc lộ 37 vào xã Tân Linh đi Phục Linh	
12.1	Từ đỉnh dốc Đá đến cách ngã ba cầu Suối Bọt 150m	500
12.2	Từ ngã ba cầu Suối Bọt + 150m về ba phía	700
12.3	Qua ngã ba cầu Suối Bọt 150m đến hết đất xã Tân Linh (giáp đất xã Phục Linh)	600
12.4	Qua ngã ba cầu Suối Bọt 150m đến cổng nước cạnh Nhà Văn hoá xóm 12 cũ	600
12.5	Từ cổng nước cạnh Nhà Văn hoá xóm 12 cũ đến cầu Vực Xanh xã Tân Linh	800
12.6	Từ cầu Vực Xanh đến qua UBND xã Tân Linh 350m	1.000
12.7	Qua UBND xã Tân Linh 350m đến ngã ba Kiến Linh	700

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
12.8	Từ ngã ba Kiến Linh đến cổng xóm 6, xã Tân Linh	1.000
12.9	Từ cổng xóm 6, xã Tân Linh đến cách ngã tư Thái Linh 150m	600
12.10	Từ cách ngã tư Thái Linh 150m đến cầu bê tông xóm 3, xã Tân Linh	800
12.11	Từ cầu bê tông xóm 3, xã Tân Linh đến hết đất xã Tân Linh (giáp đất xã Phú Lạc)	500
13	Từ Quốc lộ 37 đến giáp đất quy hoạch dự án khai thác chế biến khoáng sản Núi Pháo (Quốc lộ 37 cũ đi tổ dân phố Liên Giới)	2.600
14	Đường bê tông từ tổ dân phố Liên Giới (giáp dự án Núi Pháo) đến ngã ba đường đi xóm Hàm Rồng và xóm Vân Long	1.500
15	Từ Quốc lộ 37 vào khu quy hoạch dân cư sau Xí nghiệp chè Đại Từ	2.200
16	Từ Quốc lộ 37 vào Trường Tiểu học Hùng Sơn I	
16.1	Từ Quốc lộ 37 đến cổng làng nghề xóm Hàm Rồng	3.500
16.2	Từ cổng làng nghề xóm Hàm Rồng đến hết Trường Tiểu học Hùng Sơn I	2.500
16.3	Từ Trường Tiểu học Hùng Sơn 1 qua Nhà Văn hóa xóm Hàm Rồng đến nhà bà Nguyễn Bích Thủy xóm Hàm Rồng	1.500
17	Từ Quốc lộ 37 qua tổ dân phố An Long, xóm Hàm Rồng đi xóm Vân Long (đường liên xã Hùng Sơn - Phú Lạc)	
17.1	Từ Quốc lộ 37 vào đường bê tông tổ dân phố An Long qua nhà ông Phạm Khắc Dũng đến nhà bà Nguyễn Bích Thủy, xóm Hàm Rồng	1.000
17.2	Từ nhà ông Trần Quang Mẫn theo đường liên xã đi xóm Vân Long đến hết đất thị trấn Hùng Sơn	800
18	Từ Quốc lộ 37 vào khu tái định cư Hùng Sơn III	
18.1	Từ Quốc lộ 37 đến hết đất lô M4	5.000
18.2	Từ lô N9 đến lô A1	4.500
18.3	Các tuyến đường còn lại trong khu quy hoạch tái định cư Hùng Sơn III	4.000
19	Từ Quốc lộ 37 đến Nhà Văn hóa tổ dân phố Cầu Thành 2, thị trấn Hùng Sơn	5.000
20	Trục đường Nam Sông Công	
20.1	Từ Quốc lộ 37 đến hết đất Nhà thờ Sơn Hà	7.000
20.2	Từ hết đất Nhà thờ Sơn Hà đến Suối Mang	5.600
20.3	Từ trục chính đường Nam Sông Công vào đường bê tông qua nhà ông Trường ra đường trục chính Nam Sông Công	2.200
20.4	Từ đường trục chính Nam Sông Công vào khu quy hoạch điều chỉnh chợ Nam Sông Công	4.000
20.5	Nhánh đường Nam Sông Công vào trong khu dân cư điều chỉnh đất chợ Nam Sông Công	3.000
21	Từ Quốc lộ 37 đi qua Trường Trung học cơ sở thị trấn Hùng Sơn đến giáp đường đi xóm Đồng Cả	3.500
22	Từ Quốc lộ 37 (qua Nhà Văn hóa tổ dân phố Cầu Thành 1) đến hết đất nhà ông Nguyễn xóm Xuân Đài	2.000
23	Từ Quốc lộ 37 đến cổng Trường Trung học phổ thông Đại Từ	4.900
24	Từ Quốc lộ 37 vào 100m (nhà ông Lưu) tổ dân phố Cầu Thành 2 - thị trấn	2.000

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
	Hùng Sơn (đối diện đường rẽ vào Trường Trung học phổ thông Đại Từ)	
25	Các lô đất ở thuộc khu quy hoạch sau bến xe khách Đại Từ cũ	2.800
26	Từ Quốc lộ 37 vào đường Đồng Khốc đến giáp đường vào Bệnh viện Đa khoa huyện Đại Từ	
26.1	Từ Quốc lộ 37 đến đường rẽ Trường Mầm non Hoa Sen	7.000
26.2	Từ đường rẽ Trường Mầm non Hoa Sen đến giáp đường vào Bệnh viện Đa khoa huyện Đại Từ	5.500
26.3	Từ cổng Công an huyện đến tường rào Trường Trung học phổ thông Đại Từ	2.500
27	Từ Quốc lộ 37 (nhánh giáp đất ở nhà bà Phạm Thị Tâm, tổ dân phố Chợ 1) vào đường bê tông đến hết đất nhà ông Đào Quang Chung, tổ dân phố Trung Hòa	2.000
28	Từ Quốc lộ 37 đường rẽ vào xóm Trung Hòa (qua khối đoàn thể) ra Quốc lộ 37 (đèn xanh đèn đỏ)	2.200
29	Từ ngã ba cổng Chùa Minh Sơn đến đường tròn khu dân cư 1A	2.200
30	Từ Quốc lộ 37 (cầu Tây Phố Mới) đến cổng Đài tưởng niệm huyện Đại Từ	3.500
31	Từ Quốc lộ 37 (đối diện Ngân hàng nông nghiệp huyện Đại Từ) vào đến khu dân cư 1A	2.200
32	Từ Quốc lộ 37 vào đến cổng UBND huyện Đại Từ	6.000
33	Từ Quốc lộ 37 vào Nhà máy nước	
33.1	Từ Quốc lộ 37 đến hết đất Nhà máy nước	3.500
33.2	Từ hết đất Nhà máy nước đến giáp bờ sông	2.500
34	Từ Quốc lộ 37 đến Nhà Văn hóa xóm Phố Dầu xã Tiên Hội	1.500
35	Từ Quốc lộ 37 đến cổng Trường Tiểu học xã Tiên Hội	1.500
36	Từ Quốc lộ 37 (Dốc Đỏ) vào xã Hoàng Nông	
36.1	Từ Quốc lộ 37 đến hết đất Trường Mầm non xã Tiên Hội	1.000
36.2	Từ hết đất Trường Mầm non xã Tiên Hội đến hết đất xã Tiên Hội	800
36.3	Từ giáp đất xã Tiên Hội đến ngã tư làng Đảng xã Hoàng Nông	700
36.4	Từ ngã tư làng Đảng, xã Hoàng Nông đến Trạm Kiểm lâm Hoàng Nông	1.250
36.5	Từ Trạm Kiểm lâm Hoàng Nông đến đỉnh dốc Thủy Điện cũ xã Hoàng Nông	700
36.6	Từ đỉnh dốc Thủy Điện cũ xã Hoàng Nông đến cổng qua đường (giáp nhà ông Ngôn)	400
36.7	UBND xã Hoàng Nông cũ (+, -) 200m về hai phía	350
37	Nhánh của tuyến đường liên xã Tiên Hội - Hoàng Nông	
37.1	Từ Trạm điện số 3 xã Hoàng Nông đến cầu tràn số 7 (giáp đất xã Khôi Kỳ) - tuyến đường 5 xã	400
37.2	Từ Trạm điện số 2 xã Hoàng Nông đến giáp đất xã La Bằng (tuyến đường 5 xã)	400
37.3	Từ ngã ba làng Đảng + 100m đi xóm An Sơn (tuyến nhánh Hoàng Nông - Bản Ngoại)	550
37.4	Từ ngã ba làng Đảng + 100m đến giáp xã Bản Ngoại (tuyến nhánh Hoàng	400

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
	Nông - Bản Ngoại)	
38	Từ Quốc lộ 37 vào 150m (đường bê tông xóm Đại Quyết)	800
39	Từ Quốc lộ 37 (ngã ba Ba Giăng) đến cầu treo xã Phú Lạc	
39.1	Từ Quốc lộ 37 (ngã ba Ba Giăng) đến đường rẽ đi cầu treo xã Phú Lạc (giáp nhà ông Minh)	1.000
39.2	Từ đường rẽ đi cầu treo xã Phú Lạc (giáp nhà ông Minh) đến cầu treo xã Phú Lạc	400
39.3	Từ đường rẽ đi cầu treo xã Phú Lạc (giáp nhà ông Minh) đến hết đất xã Bản Ngoại (giáp xã Phú Thịnh)	500
40	Từ Quốc lộ 37 (cổng Trạm Y tế cũ) đến hết đất xã Bản Ngoại (giáp đất xã Phú Lạc)	
40.1	Từ Quốc lộ 37 (cổng Trạm Y tế cũ) đến ngã tư xóm Phổ xã Bản Ngoại	1.000
40.2	Từ ngã tư xóm Phổ, xã Bản Ngoại đi Đàm Bàng hết đất xã Bản Ngoại (giáp đất xã Phú Lạc)	600
40.3	Từ Quốc lộ 37 đến Khu di tích lịch sử xóm Đàm Mua xã Bản Ngoại	350
41	Từ ngã ba nhà ông Việt xóm Đàm Bàng đến hết đất xã Bản Ngoại giáp xã Tân Linh	320
42	Từ giáp đất nhà ông Thi (xóm Na Mạn) đi xóm Cao Khản giáp xã Tiên Hội	320
43	Từ cổng tiêu Ba Giăng đi xã Tiên Hội - Hoàng Nông đến hết đất xã Bản Ngoại (đường liên xã Bản Ngoại - Tiên Hội - Hoàng Nông)	400
44	Từ ngã 3 (nối Quốc lộ 37 đi di tích Đàm Mua) đến hết đất Bản Ngoại và hết đất xã Hoàng Nông)	400
45	Từ ngã ba (nhà ông Chiến - Hoan) đi vào Trường Tiểu học xã Bản Ngoại đến ngã tư cổng Đỏ (giáp nhà ông Hiệp xóm Phổ)	320
46	Từ Quốc lộ 37 đi vào xã La Bằng	
46.1	Từ Quốc lộ 37 đến hết xã Bản Ngoại (giáp đất xã La Bằng)	600
46.2	Từ giáp đất xã Bản Ngoại đến Trạm biến áp xóm Lau Sau	500
46.3	Từ Trạm biến áp xóm Lau Sau đến cổng Trường Mầm non xã La Bằng	600
46.4	Từ cổng Trường Mầm non xã La Bằng đến ngã ba cây Si + 100m (đi Phú Xuyên) + 100m đi xóm Rừng Vần	1000
46.5	Từ ngã ba cây Si + 100m (đường đi xã Phú Xuyên) đến hết đất xã La Bằng	500
46.6	Từ ngã ba cây Si + 100m đến Trạm biến áp xóm Rừng Vần	450
46.7	Từ Trạm biến áp xóm Rừng Vần đến đường rẽ xóm Tiến Thành xã La Bằng	350
46.8	Từ đường rẽ xóm Tiến Thành xã La Bằng đến Đập Kẹm xã La Bằng	320
46.9	Nhánh của trục đường từ Quốc lộ 37 đi xã La Bằng	
46.9.1	Từ trục đường chính của xã đến Khu di tích thành lập Đảng (xã La Bằng)	500
46.9.2	Giáp đất xã Hoàng Nông đến cầu tràn Non Bèo	320
47	Từ Quốc lộ 37 (dốc Mon) đến hết đất xã Phú Xuyên (giáp xã La Bằng)	700
48	Nhánh của đường Từ Quốc lộ 37 (dốc Mon đến hết đất xã Phú Xuyên) giáp xã La Bằng: Từ ngã ba nhà ông Thắng đến Nhà Văn hóa xóm Chính Phú 1	320

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
49	Từ Quốc lộ 37 vào Trạm Y tế cũ xã Phú Xuyên	500
50	Trục phụ Quốc lộ 37, từ Quốc lộ 37 xóm 8, xã Phú Xuyên đến giáp đất xã Na Mao	320
51	Từ Quốc lộ 37 đến Nhà Văn hóa xóm 2 xã Phú Xuyên	320
52	Từ Quốc lộ 37 (cây đa đôi) đến nhà bà Đồi (khu quy hoạch chợ cũ)	500
53	Từ Quốc lộ 37 (cây Đa đôi) vào UBND xã Na Mao	
53.1	Từ Quốc lộ 37 (cây Đa đôi) đi xã Na Mao, vào 200m	800
53.2	Từ qua 200m đến UBND xã Na Mao	320
53.3	Từ UBND xã Na Mao đến ngã tư (giáp đường Na Mao - Phú Cường - Đức Lương)	350
54	Từ Quốc lộ 37 (xóm 4) đến giáp đất xã Phú Thịnh (qua xóm 13)	350
55	Từ Quốc lộ 37 (xóm 4) đến ngã ba xóm Tân Lập (qua xóm 5)	350
56	Từ Quốc lộ 37 (biển cấm rừng) đến nhà ông Hoàng xóm 11	350
57	Từ nhà ông Hoàng xóm 11 đến ngã ba Yên Tử (hết đất xã Phú Xuyên)	350
58	Từ Trạm biến áp xóm 11 đến giáp Nhà máy Chè xã La Bằng qua xóm Tân Lập	350
59	Từ Quốc lộ 37 (đường đi Tượng đài thanh niên xung phong) đến hết đất xã Yên Lãng	
59.1	Từ Quốc lộ 37 đến đường đi Tượng đài thanh niên xung phong	900
59.2	Từ đường đi Tượng đài thanh niên xung phong đến hết đất xã Yên Lãng	700
60	Từ Quốc lộ 37 (đường Nguyễn Huệ) đến ngã tư xóm Giữa, xã Yên Lãng	700
61	Từ Quốc lộ 37 đến Nhà Văn hóa xóm Khuôn Nanh	400
62	Từ Quốc lộ 37 đi vào Mỏ than Núi Hồng xã Yên Lãng	
62.1	Từ Quốc lộ 37 (từ ngã ba Chợ Yên Lãng) đến hết đất Chi nhánh Ngân hàng nông nghiệp xã Yên Lãng	2.800
62.2	Từ giáp đất Chi nhánh Ngân hàng đến cổng Văn phòng Mỏ than Núi Hồng	2.300
62.3	Từ cổng Văn phòng Mỏ than Núi Hồng đến đường rẽ vào Bàn Cân	1.000
62.4	Từ đường rẽ vào Bàn Cân đến núi đá Voi (xóm Cây Hồng)	600
63	Nhánh từ cổng Văn phòng Mỏ than Núi Hồng đến tập thể Mỏ (khu B)	500
B	TRỤC ĐƯỜNG TỈNH LỘ	
I	TỈNH LỘ 270 (từ Quốc lộ 37 Hồ Núi Cốc)	
1	Từ Quốc lộ 37 đến hết đất nhà ông Đặng Văn Anh	4.000
2	Từ hết đất nhà ông Đặng Văn Anh đến dốc Thái Lan	3.500
3	Từ dốc Thái Lan đến hết đất thị trấn Hùng Sơn	2.000
4	Từ giáp đất thị trấn Hùng Sơn đến cống qua đường nhà ông Năm Thúy	800
5	Từ cống qua đường nhà ông Năm Thúy đến Suối Lạc	1.100
6	Từ Suối Lạc đến cống qua đường đằm Ông Cầu	1.600
7	Từ cống qua đường đằm Ông Cầu đến cống qua đường nhà ông Ninh xóm	3.000

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
	Gốc Mít	
8	Từ cổng qua đường nhà ông Ninh xóm Gốc Mít đến hết đất xã Tân Thái	2.000
II	TRỤC PHỤ TỈNH LỘ 270	
1	Từ Tỉnh lộ 270 đến Đầm Nhội (thuộc tổ dân phố An Long - thị trấn Hùng Sơn)	1.500
2	Từ ngã ba nhà ông Đinh Trọng Tấn đến ngã ba nhà ông Vũ Thanh Huân	1.000
3	Từ ngã ba nhà ông Đặng Ngọc Chinh đến ngã ba nhà ông Hường Hà	500
4	Từ ngã ba nhà ông Nguyễn Văn Thanh đến ngã ba nhà ông Oanh Chính	320
5	Từ ngã ba nhà ông Nguyễn Đức Ân đến cổng nhà ông Trường Vượng	1.000
III	TỈNH LỘ 261 (ngã ba Bưu điện huyện Đại Từ đi Quân Chu)	
1	Từ Quốc lộ 37 đến đường rẽ vào khu dân cư tổ dân phố Chợ 1	11.800
2	Từ đường rẽ vào khu dân cư tổ dân phố Chợ 1 đến đường rẽ vào khu dân cư Đồng Khốc	7.000
3	Từ đường rẽ vào khu dân cư Đồng Khốc đến ngã ba sân vận động	6.000
4	Từ ngã ba sân vận động đến cầu Suối Tám	6.500
5	Từ cầu Suối Tám đến cầu Cỏ Trâu	4.200
6	Từ cầu Cỏ Trâu đến hết đất xã Bình Thuận	3.000
7	Từ giáp đất xã Bình Thuận đến Cầu Đầu xã Lục Ba (Km 3 + 600)	1.500
8	Từ Cầu Đầu xã Lục Ba (Km3 + 600) đến đường rẽ vào nghĩa địa Gò Chùa, xóm Đồng Mưa xã Lục Ba (Km4 + 300)	2.000
9	Từ đường rẽ vào nghĩa địa Gò Chùa xóm Đồng Mưa xã Lục Ba (Km4 + 300) đến đường rẽ vào xóm Gò Lớn xã Lục Ba (Km5 + 500)	1.400
10	Từ đường rẽ vào xóm Gò Lớn (Km5 + 500) đến hết đất xã Lục Ba (Km7 + 100)	1.300
11	Từ giáp đất xã Lục Ba đến đường rẽ vào xã Văn Yên	2.000
12	Từ đường rẽ vào xã Văn Yên đến đường rẽ vào hồ Gò Miếu	1.800
13	Từ đường rẽ vào hồ Gò Miếu đến hết đất xã Ký Phú	1.500
14	Từ giáp đất xã Ký Phú đến đường rẽ vào Nhà Văn hóa xóm Trung Nhang	800
15	Từ đường rẽ vào Nhà Văn hóa xóm Trung Nhang đến đồng Đầm Tranh, xóm Nông Trường	1.000
16	Từ đồng Đầm Tranh, xóm Nông Trường đến ngàm tràn 3 Gò (hết đất xã Cát Nê)	600
17	Từ ngàm tràn 3 Gò đến đường rẽ UBND xã Quân Chu	500
18	Từ đường rẽ UBND xã Quân Chu đến hết đất Trường Trung học cơ sở xã Quân Chu	900
19	Từ hết đất Trường Trung học cơ sở xã Quân Chu đến đường rẽ xóm Hùng Vượng xã Quân Chu	1.000
20	Từ đường rẽ xóm Hùng Vượng xã Quân Chu đến cột mốc Km20	600
21	Từ Km20 đến cầu Suối Đôi	1.000
22	Từ cầu Suối Đôi đến cầu Suối Liếng, xã Quân Chu	800

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
IV	TRỤC PHỤ TỈNH LỘ 261	
1	Từ Tỉnh lộ 261 (cầu Gò Sơn) đến cổng phụ Trường Trung học phổ thông Đại Từ	4.000
2	Từ cổng Đài tưởng niệm huyện Đại Từ đến cổng Ban Chỉ huy Quân sự huyện Đại Từ	5.000
3	Từ Tỉnh lộ 261 qua cổng Bệnh viện Đa khoa đến cầu Thanh Niên đi xóm Đồng Cả	
3.1	Từ Tỉnh lộ 261 đến hết đất Trường Nguyễn Tất Thành	5.000
3.2	Từ giáp đất Trường Nguyễn Tất Thành cổng Bệnh viện Đa khoa huyện Đại Từ	7.000
3.3	Từ cổng Bệnh viện Đa khoa huyện Đại Từ đến nhà bà Nguyễn Thị Hạnh, tổ dân phố Sơn Tập 3	3.500
3.4	Từ nhà bà Nguyễn Thị Hạnh, tổ dân phố Sơn Tập 3 đến cầu Thanh Niên đi xóm Đồng Cả	2.000
3.5	Các tuyến đường bê tông khác sau Bệnh viện Đa khoa huyện Đại Từ	1.000
4	Từ đường vào Bệnh viện Đa khoa Đại Từ đến Trung tâm Y tế Đại Từ	3.000
5	Từ Tỉnh lộ 261 vào Trường Dân tộc Nội trú (xóm Phú Thịnh, thị trấn Hùng Sơn)	
5.1	Từ Tỉnh lộ 261 vào 100m	2.000
5.2	Từ sau 100m đến giáp Trường Dân tộc nội trú huyện Đại Từ	1.500
6	Từ Tỉnh lộ 261 vào 300m đi xóm Bình Xuân, xã Bình Thuận	1.000
7	Từ Tỉnh lộ 261 vào 350m đi xóm Trại, xã Bình Thuận	600
8	Từ Tỉnh lộ 261 vào 350m đi Trường Mầm non, Tiểu học Bình Thuận	1.500
9	Từ Tỉnh lộ 261 vào 350m đi xóm Chùa, xã Bình Thuận	1.000
10	Từ Tỉnh lộ 261 vào 350m, đi xóm Thanh Phong xã Bình Thuận	500
11	Từ Tỉnh lộ 261 vào 350m, đi xóm Thuận Phong, xã Bình Thuận	500
12	Từ Tỉnh lộ 261 vào 350m, đi xóm Tiến Thành, xã Bình Thuận	600
13	Từ Tỉnh lộ 261 vào 350m đến Nhà Văn hóa xóm Thuận Phong	500
14	Từ Tỉnh lộ 261 đi Trường Trường Trung học cơ sở xã Lục Ba	
14.1	Từ Tỉnh lộ 261 vào đến Trường Trường Trung học cơ sở xã Lục Ba	700
14.2	Từ giáp đất Trường Trung học cơ sở xã Lục Ba đến ngã ba ông Ky, xóm Thành Lập	350
14.3	Từ giáp đất Trường Trường Trung học cơ sở xã Lục Ba đến Trạm biến áp xóm Văn Thanh	350
15	Từ Tỉnh lộ 261 đến ngã ba nhà ông Úy (đường đi xóm Gò Lớn)	350
16	Từ Tỉnh lộ 261 đến ngã tư nhà ông Huỳnh	350
17	Từ Tỉnh lộ 261 (Chùa Cam Lam) đến ngã ba nhà ông Thắng (xóm Đầm Giáo)	500
18	Từ ngã ba ông Ky (xóm Thành Lập) đến trạm biến áp xóm Văn Thanh	350
19	Từ ngã ba nhà bà Nguyễn (xóm Bình Hương) đến ngã ba ông Ky (xóm Thành Lập)	350
20	Từ Tỉnh lộ 261 vào xã Vạn Thọ	

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
20.1	Từ Tỉnh lộ 261 vào đến cầu treo xã Vạn Thọ	1.200
20.2	Từ tràn Vạn Thọ đến trụ sở UBND xã Vạn Thọ + 200m	800
20.3	Từ trụ sở UBND xã Vạn Thọ + 200m đến cầu Vai Say	500
21	Nhánh của trục đường Tỉnh lộ 261 vào xã Vạn Thọ	
21.1	Từ đường trục xã (trạm điện xóm 5) vào 100m	420
21.2	Từ đường trục xã vào 100m (đường vào xóm 6)	420
22	Từ ngã tư (ông Thử Đậu) đến ngã ba xóm 9 (ông Học)	380
23	Từ Tỉnh lộ 261 vào xã Văn Yên	
23.1	Từ đường 261 đến ngã tư Gò Quếch	600
23.2	Từ ngã tư Gò Quếch đến đường vào Trường Mầm non xã Văn Yên (đường rẽ vào xóm Đình 2)	800
23.3	Từ đường vào Trường Mầm non xã Văn Yên đến Nhà Văn hóa xóm Cầu Găng	600
23.4	Từ Nhà Văn hóa xóm Cầu Găng đến hết đất xã Văn Yên (giáp đất xã Mỹ Yên)	400
23.5	Nhánh của trục phụ (đường Tỉnh lộ 261 vào xã Văn Yên)	
23.5.1	Từ đường trục xã đến Chùa Già	320
23.5.2	Từ đường rẽ Trường Tiểu học đến Trường Mầm non (xóm Đình 2)	320
24	Từ đường 261 vào đến giáp hồ Gò Miếu xã Ký Phú	500
25	Từ đường Tỉnh lộ 261 (sau nhà ông Sơn Cảnh) + 120m - vào xóm Đạn 1, xã Ký Phú	500
26	Từ đường Tỉnh lộ 261 (nhà ông Cầu Uyên) đường bê tông xóm Soi, xã Ký Phú đến Ngã ba đường rẽ sang xã Vạn Thọ (giáp nhà ông Trần Văn Thức)	500
27	Từ Tỉnh lộ 261 đến cổng Trường Mầm non xã Ký Phú	500
28	Từ Tỉnh lộ 261 đến ngã ba nhà ông Nguyễn Văn Định (xóm Duyên)	350
29	Từ Tỉnh lộ 261 đến Trạm điện xóm Duyên	400
30	Từ ngã ba giáp đường Tỉnh lộ 261 (nhà ông Bính) đến ngã ba nhà ông Tiến Lượng xóm Nương Cao, xã Cát Nê	350
31	Từ ngã ba nhà ông Tiến Lượng xóm Nương Cao xã Cát Nê đến cầu bê tông (giáp đất nhà ông Đình Công Dũng xóm Thạm Thịnh giáp đất thị trấn Quán Chu)	320
32	Từ Tỉnh lộ 261 đến UBND xã Quân Chu	320
33	Từ Tỉnh lộ 261 (ngã 3 rẽ xóm 2) đến suối xóm 2	370
34	Từ Tỉnh lộ 261 (ngã ba rẽ xóm Chiêm) đến ngã ba (nhà ông Nhâm) +100m	360
35	Từ Tỉnh lộ 261 (ngã ba đi xóm 5) đến cầu xóm 5	360
36	Từ Tỉnh lộ 261 xóm 3 (nhà ông Toán) đến ngã ba xóm 2 (nhà ông Y Sáu)	360
V	TỈNH LỘ 263B	
1	Từ Quốc lộ 37 (đèn xanh, đèn đỏ) đến Cầu Thông	6.000
2	Từ Cầu Thông đến đến hết đất Khu di tích 27/7	5.000
3	Từ hết đất Khu di tích 27/7 đến đường rẽ xóm Gò	4.500

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
4	Từ đường rẽ xóm Gò đến hết đất thị trấn Hùng Sơn	3.500
5	Từ giáp đất thị trấn Hùng Sơn đến đường rẽ Nhà Văn hóa xóm Hòa Bình, xã Khôi Kỳ	2.500
6	Từ đường rẽ Nhà Văn hóa xóm Hòa Bình đến đường rẽ vào UBND xã Khôi Kỳ (đường 1) giáp nhà ông Thủy	2.200
7	Từ đường rẽ vào UBND xã Khôi Kỳ (đường 1) giáp nhà ông Thủy đến cầu Đức Long xã Khôi Kỳ	1.700
8	Từ cầu Đức Long xã Khôi Kỳ đến qua UBND xã Mỹ Yên 200m	
8.1	Từ cầu Đức Long xã Khôi Kỳ đến Trạm điện Na Hồng (đường rẽ vào xóm Làng Lớn)	1400
8.2	Từ Trạm điện Na Hồng (đường rẽ vào xóm Làng Lớn) đến qua UBND xã Mỹ Yên 200m	1.000
9	Từ qua UBND xã Mỹ Yên 200m đến giáp đất xã Văn Yên	600
VI	TRỤC PHỤ TỈNH LỘ 263B	
1	Từ đường 263B đến đường Phố Mới	3.000
2	Từ đường 263B qua Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện đến cổng Ban Chỉ huy Quân sự huyện	4.000
3	Từ Nhà Văn hoá tổ dân phố Bàn Cờ - thị trấn Hùng Sơn đến tiếp giáp đường vào Trường Dân tộc Nội trú huyện	2.200
4	Từ đường 263B đến cổng Trường Dân tộc Nội trú huyện	2.500
5	Từ đường 263B đi qua Nhà Văn hóa xóm Giữa đến ngã tư đường vào Trường Dân tộc Nội trú huyện	2.000
6	Đường bê tông từ giáp đất nhà ông Thủy đến UBND xã Khôi Kỳ	1.000
7	Từ Trạm điện số 2, xã Khôi Kỳ đến ngã ba Nhà Văn hóa xóm Gò Miều (tiếp giáp đường 5 xã)	1.000
8	Từ ngã ba (giáp nhà ông Lê Bá Đông - xóm Đức Long) đến Trạm điện số 2 xã Khôi Kỳ	1.200
9	Từ tràn 2 (tiếp giáp đất xã Mỹ Yên) đến tràn 7 giáp đất xã Hoàng Nông (đường 5 xã)	800
10	Từ ngã tư (ông Hòa) đến ngã ba tràn Na Giai	
10.1	Từ ngã tư (ông Hòa) + 500m	350
10.2	Qua ngã tư (ông Hòa) + 500m đến ngã ba tràn Na Giai	320
10.3	Từ Trạm điện Na Hang đến giáp đất xã Khôi Kỳ	320
VII	TỈNH LỘ 264 TỪ NGÃ BA KHUÔN NGÀN ĐI MINH TIẾN	
1	Từ Quốc lộ 37 (ngã ba Khuôn Ngàn) đến hết đất xã Phú Xuyên	3.000
2	Từ giáp đất xã Phú Xuyên đến hết đất Trường Trung học phổ thông Nguyễn Huệ	2.500
3	Từ hết đất Trường Trung học phổ thông Nguyễn Huệ đến hết đất Trường Trung học cơ sở xã Phú Thịnh	800
4	Từ giáp đất Trường Trung học cơ sở xã Phú Thịnh đến cầu Phú Minh	700
5	Từ cầu Phú Minh đến ngã ba Phú Minh	1.500

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
6	Từ ngã ba Phú Minh đến hết đất xã Phú Thịnh (giáp đất xã Phú Cường)	500
7	Từ giáp đất xã Phú Thịnh đến Km5 + 800m	
7.1	Từ giáp đất xã Phú Thịnh đến Km5 + 200m (nhà ông Ước)	800
7.2	Từ Km5 + 200m trước cửa nhà ông Ước đến Km5 + 800m (hết đất UBND xã Phú Cường cũ)	900
8	Từ Km5 + 800m (hết đất UBND xã Phú Cường cũ) đến Km 6 (nhà ông Quyền)	1.000
9	Từ Km6 (thổ cư nhà ông Quyền) đến Km6 + 900m (cổng Đồng Hàng)	1.000
10	Từ Km6 + 900m (cổng Đồng Hàng) đến Km8 + 300m	750
11	Từ Km 8 + 300m đến hết đất xã Phú Cường (Km8 + 900)	360
12	Từ giáp đất xã Phú Cường đến đầm Thảm Mỡ xã Minh Tiến	480
13	Từ đầm Thảm Mỡ xã Minh Tiến đến Trạm bơm điện xã Minh Tiến	
13.1	Từ hết đầm Thảm Mỡ đến cầu Cảnh Thịnh xã Minh Tiến	800
13.2	Từ cầu Cảnh Thịnh xã Minh Tiến đến Trạm bơm điện xã Minh Tiến	1.500
14	Từ Trạm bơm điện xã Minh Tiến đến hết đất xã Minh Tiến (giáp đất huyện Định Hóa)	500
VIII	TRỤC PHỤ TỈNH LỘ 264	
1	Nhánh từ ngã ba chợ cũ xã Minh Tiến đến Trạm điện xóm 8, xã Minh Tiến	700
2	Từ Trạm điện xóm 8, xã Minh Tiến đến hết đất xã Minh Tiến (giáp đất xã Phúc Lương)	400
3	Từ ngã ba (giáp nhà ông Khiên) đến cầu treo sắt (đường vào Trạm Y tế xã Minh Tiến)	600
4	Từ cầu sắt (đường rẽ vào xóm Lưu Quang) đến Nhà Văn hóa Xóm 1 Lưu Quang, xã Minh Tiến	320
IX	TỈNH LỘ 263, TỪ NGÃ BA PHÚ MINH – ĐI HUYỆN PHÚ LƯƠNG	
1	Từ ngã ba Phú Minh đến hết đất xã Phú Thịnh (giáp xã Phú Lạc)	400
2	Từ giáp đất xã Phú Thịnh đến hết đất xã Phú Lạc (giáp xã Đức Lương)	600
3	Từ ngã ba Chợ Trung tâm xã Phú Lạc đến Cầu Đá xóm cây Nhừ	500
4	Từ Cầu Đá xóm Cây Nhừ đến hết đất xã Phú Lạc (giáp đất xã Tân Linh)	400
5	Từ Cầu Đá, xóm Cây Nhừ đi xóm Phương Nam 2, xóm Phương Nam 3 đến hết đất xã Phú Lạc (giáp xã Bản Ngoại)	500
6	Từ ngã ba trung tâm xóm Na Hoàn đến cầu treo Làng Vòng, xã Phú Lạc	500
7	Từ giáp đất xã Phú Lạc đến cách UBND xã Đức Lương 200m	350
8	Từ UBND xã Đức Lương + 200m về 2 phía	700
9	Từ qua UBND xã Đức Lương 200m đến ngầm Cầu Tuất xã Phúc Lương	350
10	Từ ngầm Cầu Tuất đến hết khu quy hoạch (giáp nghĩa trang liệt sỹ xã Phúc Lương)	500
11	Từ nghĩa trang liệt sỹ xã Phúc Lương đến cách UBND xã Phúc Lương cũ 300m	320
12	Từ cách UBND xã Phúc Lương cũ 300m đến ngã ba đường đi cầu Đá Dài	350

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
13	Từ ngã ba đi cầu Đá Dài đến hết đất xã Phúc Lương (giáp đất huyện Phú Lương)	320
C	ĐƯỜNG NA MAO - PHÚ CƯỜNG - ĐỨC LƯƠNG	
1	Từ cầu tràn, xóm Đồng Ôm, xã Yên Lãng đến hết đất xã Na Mao (giáp đất xã Phú Cường)	320
2	Từ giáp đất xã Na Mao đến bờ Sông Công, xã Phú Cường	450
3	Từ Tỉnh lộ 264 đến ngã ba xóm Na Quýt, xã Phú Cường (nhà ông Hoàng Văn Đường)	450
4	Từ ngã ba xóm Na Quýt xã Phú Cường (nhà ông Hoàng Văn Đường) đến Km số 6 (nhà ông Chư)	400
5	Km số 6 (nhà ông Chư) đến hết đất xã Phú Cường (giáp đất xã Đức Lương)	320
6	Từ giáp đất xã Phú Cường đến Tỉnh lộ 263 (thuộc xã Đức Lương)	350
D	ĐƯỜNG PHÚC LƯƠNG - MINH TIẾN	
1	Từ ngã ba Mặt Giăng đến cầu Đồng Lốc, xóm Bắc Máng	350
2	Từ cầu Đồng Lốc đến hết đất xã Phúc Lương (giáp đất xã Minh Tiến)	320
E	ĐƯỜNG PHÚ CƯỜNG - MINH TIẾN	
1	Từ giáp Tỉnh lộ 264 đến cầu tràn xóm Chiềng xã Phú Cường	380
2	Từ cầu tràn, xóm Chiềng, xã Phú Cường đến hết đường bê tông xóm Chiềng (cổng nhà ông Thịnh)	320
F	ĐƯỜNG NA MAO - PHÚ CƯỜNG	
1	Từ đầu cầu treo xóm Đèo đến cách Trạm điện xóm Đèo 50m (về phía cầu treo xóm Đèo) xã Phú Cường	350
2	Từ cách Trạm điện xóm Đèo 50m (về phía cầu treo xóm Đèo) xã Phú Cường đến cầu Đầm Vuông giáp xã Na Mao	350
3	Từ cầu Đầm Vuông, xã Na Mao đến ngã tư ông Trần Đoàn Thắng	320
G	ĐƯỜNG ĐỨC LƯƠNG - PHÚ CƯỜNG	
1	Từ Tỉnh lộ 263 (Bưu điện Văn hoá xã) + 200m	400
2	Từ qua Bưu điện Văn hoá xã 200m đến hết xóm Thống nhất giáp với đất xã Phú Cường	300
H	ĐƯỜNG ĐỨC LƯƠNG - PHÚC LƯƠNG	
1	Từ Tỉnh lộ 263 (nhà ông Toàn Văn Nguyên) + 200m	400
2	Từ qua nhà ông Toàn Văn Nguyên 200m đến hết xóm Cây Xoan giáp với đất xã Phúc Lương	300
I	ĐƯỜNG ĐỨC LƯƠNG - PHÚ LẠC	
1	Từ Tỉnh lộ 263 (đường bê tông xóm Đồi) đến giáp với đất xã Phú Lạc	300
J	CÁC TUYẾN ĐƯỜNG KHÁC	
1	Đường vào Chùa Thiên Tây Trúc: Từ Trạm Kiểm lâm Quân Chu đến ngã ba Ông Cham	400
2	Đường vào Chùa Thiên Tây Trúc: Từ ngã ba Ông Cham đến cầu Đá Trắng	350
3	Từ đường rẽ UBND xã Quân Chu đến ngã ba ông Cham	320

STT	TRỤC ĐƯỜNG GIAO THÔNG	Mức giá
4	Từ đường suối Ông Cảnh Tần đến cầu xóm Chiếm 1, xã Quân Chu	320
5	Đường liên xã Cát Nê - Thập Thình Quân Chu từ cầu Khuôn Gà đến hết đất thị trấn Quân Chu (giáp xóm Thập Thình xã Cát Nê)	320
6	Từ giáp Khu di tích Đầm Mua (xã Bản Ngoại) đến Nhà Văn hóa xóm Non Bẹo	320
7	Nhà ông Lý Văn Mạnh xóm Đồng Đình đến đập Kẹm xã La Bằng	320
8	Nhà ông Nguyễn Văn Bằng xóm La Bằng đến nhà ông Trần Công Viết xóm La Bằng	500
9	Từ nhà Nguyễn Văn Cừu xóm Đồng Tiến đến nhà ông Trần Văn Biển xóm La Cút	500
10	Từ ngã tư Đồng Cháy đến hết xóm Đầm Pháng (hết đất xã Mỹ Yên, giáp xã Lục Ba	350
11	Từ ngã ba đi vào Trường Tiểu học Bản Ngoại đến ngã tư Cổng Đỏ	350
12	Từ ngã tư xóm Phố đến cầu treo La Dạ xã Bản Ngoại	400
13	Từ cầu treo La Dạ đi Đầm Bàng đến hết đất xã Bản Ngoại (giáp đất Phú Lạc)	350
K	ĐƯỜNG LIÊN XÃ TÂN LINH - BẢN NGOẠI	
1	Từ ngã ba Đồng Thị đến mương nước cửa nhà bà Tơ cắt ngang đường liên xã	800
2	Từ mương nước cửa nhà bà Tơ cắt ngang đường liên xã đến cổng làng nghề chè truyền thống xóm 11	600
3	Từ cổng làng nghề chè truyền thống xóm 11 đến hết đất ở nhà ông Quy xóm 11	400
4	Từ hết đất ở nhà ông Quy xóm 11 đến hết đất xã Tân Linh, giáp xã Bản Ngoại	320
L	XÃ PHÚC LƯƠNG	
1	Từ cầu Na Trâu xóm Nhất Tâm đến hết xóm Cây Hồng (giáp xóm Cây Xoan xã Đức Lương)	300
2	Từ Chợ Diên Hồng xóm Cầu Tuất đến xóm Hàm Rồng	300
3	Từ đầu xóm Na Khâm đi xóm Phúc Sơn đến hết xóm Hàm Rồng	300
4	Từ ao Đồng Lốc đến hết đất xã Phúc Lương (giáp đất xã Bộc Nhiều huyện Định Hóa)	300
5	Từ dốc ông Kỷ đến trạm điện số 5 xóm Cỏ Rôm	300

2. Giá đất ở tại đô thị nằm ngoài các trục đường giao thông đã có trong bảng tại điểm 1 nêu trên thì áp dụng bảng sau

Đơn vị tính: Nghìn đồng/m²

Tên đơn vị hành chính	Mức giá			
	Loại 1	Loại 2	Loại 3	Loại 4
Thị trấn Hùng Sơn	500	480	460	440
Thị trấn Quân Chu	350	330	310	290

3. Giá đất ở tại nông thôn nằm ngoài các trục đường giao thông đã có trong bảng tại điểm 1 nêu trên thì áp dụng bảng sau

Đơn vị tính: Nghìn đồng/m²

Tên đơn vị hành chính	Mức giá			
	Loại 1	Loại 2	Loại 3	Loại 4

Các xã: An Khánh, Bình Thuận, Cù Vân, Hà Thượng, Khôi Kỳ, Tân Thái, Tiên Hội, Bản Ngoại, Phú Xuyên, Yên Lãng	310	290	270	250
Các xã: Hoàng Nông, Kỳ Phú, La Bằng, Lục Ba, Cát Nê, Mỹ Yên, Phú Cường, Phú Thịnh, Phục Linh, Tân Linh, Vạn Thọ, Quân Chu	300	280	260	240
Các xã: Na Mao, Minh Tiến, Đức Lương, Phúc Lương	290	270	250	230